TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 303/2022/HS-ST
Ngày: 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn và ông Nguyễn Văn Lân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên .

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Viết L, sinh ngày 23/10/2002, tại tỉnh T; nơi thường trú: Thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Tổ 9, khu vực 6, phường X, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Không rõ, mẹ: Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có.

** Về nhân thân:* Lớn lên ở với cha mẹ tại xã L, huyện L, tỉnh T; đi học văn hóa đến lớp 10/12 thì nghỉ học.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. Đặng Đại B, sinh ngày 14/8/2001, tại tỉnh T; nơi thường trú: Số 12 S, phường P, thành phố H, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Nhà 110 khu B, chung cư V, phường X, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trọng K, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có.

** Về nhân thân:* Lớn lên ở với cha mẹ tại phường X, thành phố H, tỉnh T đi học văn hóa đến lớp 12/12 thì nghỉ học.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Đắc D, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số 93 đường A, phường X, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 1/177 đường T, phường D, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2022, thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội nên Đặng Đại B quen biết với Nguyễn Viết L. B thường được L thuê đi giao loa đèn cho khách khi có yêu cầu để sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 04/5/2022, sau thời gian quen biết, B biết L thường xuyên bán ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố H nên B xin L đi giao ma túy cho khách thì L đồng ý. L và B thống nhất với nhau số tiền công L trả cho B giao động từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng tùy vào số lượng ma túy giao cho khách nhiều hay ít. Khách có nhu cầu mua ma túy sẽ trao đổi với L qua điện thoại về số lượng và giá cả, sau đó L liên lạc lại với B để B đi giao ma túy cho khách. Sau khi giao ma túy cho khách xong thì B lấy tiền đưa về thanh toán lại cho L để lấy tiền công.

Khoảng 18 giờ ngày 09/5/2022, L liên lạc qua mạng xã hội Telegram với người có tên tài khoản "Lê H"để mua ma túy với tổng số tiền 37.000.000 đồng thì "Lê H" đồng ý và hẹn về đoạn đường Đ, phường D, thành phố H để giao dịch mua bán. L đồng ý và thuê xe taxi đi về đoạn đường H, thành phố H chuyển tiền cho "Lê H" thông qua tài khoản tại cây ATM. Sau đó L nói với B sẽ có người chủ động liên lạc với B để giao bán ma túy, đồng thời L nói B về lấy ma túy cất giấu để bán lại cho khách khi có yêu cầu. Đồng thời L mua 01 cân tiểu ly và nhiều túi ni lông nhỏ đưa cho B để B chia nhỏ ma túy bán cho khách. Khoảng 19 giờ cùng ngày, có người điện thoại cho B nói về gốc cây gần đoạn đường trước số nhà 75 T, phường D, thành phố H để lấy ma túy. B đi về theo hướng dẫn của người đã điện thoại trước đó và tìm lấy được ma túy. Sau đó, B đưa số ma túy vừa lấy được về cất giấu tại nơi ở của mình tại phòng 110 khu B, chung cư V, phường X, thành phố H để khi nào L nói đi bán cho khách thì B mang đi giao bán theo yêu cầu của L.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-659.81 đi giao bán ma túy theo yêu cầu của L cho một nam thanh niên (không rõ nhân thần, lại lịch địa chỉ) tại nhà để xe chung cư A, phường X, thành phố H thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra vụ án, Đặng Đại B và Nguyễn Viết L còn khai nhận: Sau khi B đi lấy ma túy do L đã mua, B đem về cất giấu tại chỗ ở của mình. Vào khoảng 20 giờ ngày 09/5/2022, theo yêu cầu của L, B đã đi giao bán ma túy cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy dạng khay và 02 viên ma túy dạng kẹo tại đoạn đường H, thành phố H. Tiền mua ma túy thì khách đã chuyển cho L trước đó là 3.300.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút

cùng ngày 09/5/2022, theo yêu cầu của L, B tiếp tục đi giao bán ma túy cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy dạng khay và 02 viên ma túy dạng kẹo tại quán bar A ở đường V, phường X, thành phố H rồi lấy số tiền 4.500.000 đồng.

Ngoài ra, Đặng Đại B và Nguyễn Viết L khai trước ngày 09/5/2022, B đã đi giao bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố H theo yêu cầu của L nhưng không xác được cụ thể đã bán cho ai, vào thời gian, địa điểm cụ thể nào và đã bán được bao nhiêu tiền.

* *Vật chứng thu giữ*:

- Thu giữ từ Đặng Đại B:

+ Thu giữ trong túi quần B đang mặc trên người gồm: 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 viên nén màu vàng nhạt; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu xanh và 01 mảnh vỡ vụn của viên nén màu xanh.

(Tất cả được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng và băng keo trong, bên ngoài có 01 chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Quốc Cường và 01 chữ ký của Đặng Đại B; 01 dấu tròn đỏ của Công an phường X, thành phố H);

+ Số tiền 4.500.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen (không kiểm tra chất lượng kỹ thuật bên trong);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone có Imei 354385066418390 (đã cũ);

+ 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-659.81.

- Thu giữ từ Nguyễn Viết L:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, mặt sau có dòng chữ Model A1784FCCID: BCG-E3092AIC579C-E3092A, bên trong có gắn thẻ sim số 0362036251.

+ 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 16 viên nén màu hồng và một số mảnh vỡ của viên nén màu hồng;

+ 01 gói ni lông bên trong chứa chất bột khô màu vàng nhạt dạng bột;

+ 01 gói ni lông bên trong chứa 03 viên nén màu nâu;

+ 01 gói ni lông bên trong chứa 01 viên nén màu vàng nhạt;

+ 01 gói ni lông bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và một mảnh vỡ màu hồng;

+ 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng dạng cục.

(Tất cả được niêm phong kín bằng phong bì màu trắng và băng keo trong, bên ngoài có 01 chữ ký của Điều tra viên Dương Quang Quyết và 01 chữ ký của Đặng Đại B).

+ 01 cân tiểu ly màu đen.

+ 01 gói ni lông màu trắng bạc (một mặt màu trắng, một mặt màu bạc) bên trong chứa nhiều gói ni lông màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 259/KL-KTHS ngày 13/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận:

- 03 viên nén đều có màu hồng gửi giám định (nêu tại mục 1.1.1, phần II) có tổng khối lượng là 1,6465g, là ma túy, loại MDMA.

- 02 viên nén đều có màu xanh và mảnh vỡ của viên nén có màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.1.2, phần II) có tổng khối lượng là 1,0658g, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1.3, phần II) có tổng khối lượng là 3,5553g, là ma túy, loại Ketamine.

- Viên nén màu vàng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.1.4, phần II) có tổng khối lượng là 0,4271g, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1.4, phần II) có khối lượng là 1,7595g, là ma túy, loại Ketamine.

- 16 viên nén đều có màu hồng và các mảnh vỡ viên nén đều có màu hồng gửi giám định (nêu tại mục 1.2.1, phần II) có tổng khối lượng là 9,2138g, là ma túy, loại MDMA.

- Viên nén màu hồng và mảnh vỡ của viên nén màu hồng gửi giám định (nêu tại mục 1.2.2, phần II) có tổng khối lượng là 0,7548g, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2.3, phần II) có khối lượng là 34,9236g, là ma túy, loại Ketamine.

- 03 viên nén đều có màu nâu gửi giám định (nêu tại mục 1.2.4, phần II) có khối lượng là 1,0836g, là ma túy, loại MDMA.

- Viên nén màu vàng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.25, phần II) có khối lượng là 0,4775g, là ma túy, loại MDMA.

- Chất bột khô màu vàng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.2.6, phần II) có khối lượng là 0,6377g, là ma túy, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 264/CT-VKSTPH ngày 11 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Viết L và Đặng Đại B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L và Đặng Đại B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù; áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Đại B từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

+ Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã qua giám định và 01 gói ni lông màu trắng bạc bên trong chứa nhiều gói ni lông màu trắng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có Imei 354385066418390; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, bên trong có gắn thẻ sim số 0362036251; 01 cân tiểu ly màu đen.

+ Truy thu số tiền 3.300.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Viết L để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-659.81 cho chị Nguyễn Thị Thuỳ N.

- Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Viết L và Đặng Đại B phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 09/5/2022, tại khu để xe CT1, chung cư A, phường X, thành phố H, tỉnh T, khi Đặng Đại B đang giao ma túy theo yêu cầu của Nguyễn Viết L thì bị bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của B 5,3148g ma túy Ketamine và 3,1394g ma túy MDMA. Tại nơi ở của B phát hiện và thu giữ thêm 12,1674g ma túy MDMA và 34,9236g ma túy Ketamine, đây là số ma túy mà Nguyễn Viết L đã mua và giao cho B cất giấu nhằm mục đích bán khi có yêu cầu. Đặng Đại B và Nguyễn Viết L còn khai nhận có 02 lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ), cụ thể: Vào lúc 20 giờ ngày 09/5/2022 tại đoạn đường Tố Hữu, thành phố H, đã bán 01 gói ma tuý dạng khay và 02 viên ma tuý dạng kẹo với số tiền 3.300.000 đồng. Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, đã bán 01 gói ma tuý dạng khay và 02 viên ma tuý dạng kẹo tại Bar A đường V, phường X, thành phố H với số tiền 4.500.000 đồng.

Tổng khối lượng ma túy đã phát hiện và thu giữ của Nguyễn Viết L và Đặng Đại B nhằm mục đích bán là 15,3068g ma túy loại MDMA và 40,2384g ma túy loại Ketamine. Tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy nêu trên so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 91,25%. Với các hành vi nêu trên, Nguyễn Viết L và Đặng Đại B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đặng Đại B và Nguyễn Viết L khai trước ngày 09/5/2022, B đã giao ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố H theo yêu cầu của L nhưng không xác được cụ thể đã bán cho ai, vào thời gian, địa điểm cụ thể nào và đã bán được bao nhiêu tiền nên không có căn cứ để xử lý.

[2] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ của con người, sự phát triển của nòi giống và góp phần

làm tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên toà để có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Nguyễn Viết L là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, sau đó giao cho Đặng Đại B đem về cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. L cũng là người mua cân tiểu ly, túi ni lông rồi yêu cầu B chia nhỏ ma túy nhằm bán cho các đối tượng khác nên có vai trò chính trong vụ án nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất. B là người cất giữ, chia nhỏ ma túy và giao ma túy cho người mua theo sự chỉ dẫn, yêu cầu, điều khiển của L để nhận tiền công nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người giúp sức, thực hành tích cực.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự thú đối với các lần thực hiện giao bán ma tuý mà chưa bị phát hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Đối với Đặng Đại B là người có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị chi phối, điều khiển và phụ thuộc vào Nguyễn Viết L trong qúa trình phạm tội nên xem xét, chiếu cố áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện VKSND thành phố H tại phiên tòa.

[4] Về xử lý vậy chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã qua giám định.

- Tịch thu tiêu huỷ các túi ni long nhỏ màu trắng dùng để đựng ma túy do không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có Imei 354385066418390; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, bên trong có gắn thẻ sim số 0362.036.251; 01 cân tiểu ly màu đen do đây là số tiền phạm tội mà có và là phương tiện sử dụng để liên lạc, mua bán ma túy.

- Truy thu số tiền 3.300.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Viết L để sung vào ngân sách nhà nước

- Trả lại xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-659.81 cho chị Nguyễn Thị Thuỳ N do đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nhi.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L, Đặng Đại B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Viết L 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 10/5/2022.

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Đặng Đại B 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 10/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Lê Nam, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Đặng Đại B, bắt ngày 9/5/2022"; các túi ni long nhỏ màu trắng dùng để đựng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có Imei 354385066418390; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, bên trong có gắn thẻ sim số 0362036251; 01 cân tiểu ly màu đen.

- Truy thu số tiền 3.300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Viết L để sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại xe mô tô hiệu Airblade biển số 75F1-659.81 cho chị Nguyễn Thị Thuỳ N.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H và giấy nộp tiền ngày 14/10/2022 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc các bị cáo Nguyễn Viết L và Đặng Đại B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- VKSND TP H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền